

Số: /TTr-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

### **Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Quyết định số 43/QĐ-HĐND ngày 08/2/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các Nghị quyết trình HĐND tỉnh ban hành trong năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

#### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của

Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Lai Châu là tỉnh miền núi, biên giới nằm ở phía Tây Bắc của Tổ quốc có vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và bảo vệ môi trường sinh thái. Với diện tích tự nhiên 9.068,788 km<sup>2</sup>, dân số trên 46 vạn người, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 84,6%; có 08 huyện, thành phố với 106 xã, phường, thị trấn, trong đó: 60 xã đặc biệt khó khăn, 22 xã biên giới giáp Trung Quốc với tổng chiều dài đường biên 265,165 km. Lai Châu được thiên nhiên ưu đãi, ban tặng nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp, hùng vĩ, khí hậu ôn hòa, quanh năm mát mẻ. Văn hóa truyền thống phong phú, đa dạng, độc đáo, giàu bản sắc của 20 dân tộc: Lễ hội, trang phục, nghề thủ công, kiến trúc nhà ở, ẩm thực, tri thức, nghệ thuật trình diễn dân gian, phong tục tập quán... là tiềm năng, lợi thế lớn cho phát triển du lịch văn hóa.

Tuy nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, GRDP bình quân đầu người đạt 40 triệu đồng/năm, mặc dù đời sống của người dân đã được cải thiện đáng kể, song vẫn ở mức thấp, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Trong những năm gần đây, do ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thị trường, sự bùng nổ công nghệ thông tin, phương tiện nghe, nhìn hiện đại, ngày càng tác động mạnh mẽ vào môi trường sống của đồng bào các dân tộc, nguy cơ tụt hậu và mất dần bản sắc văn hóa tốt đẹp ở một số dân tộc đang là vấn đề cấp bách hiện nay. Việc khai thác tài nguyên văn hóa phục vụ phát triển du lịch còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, chưa thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng trong khối dịch vụ. Một số sản phẩm du lịch văn hóa đã hình thành và đưa vào khai thác, song quy mô nhỏ, chất lượng, hiệu quả chưa cao. So với các tỉnh trong khu vực, Lai Châu là một tỉnh nghèo, địa hình phức tạp, xa các trung tâm kinh tế lớn là những rào cản lớn để phát triển kinh tế nói chung và du lịch nói riêng.

Trong bối cảnh đó, nhằm bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch, khai thác tốt, hiệu quả lợi thế sẵn có, phát huy nội lực và thu hút sự tham gia của người dân nông thôn, người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo sinh kế, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Đại hội Đảng bộ tỉnh Lai Châu khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định một trong bốn chương trình trọng điểm của tỉnh là bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc gắn với phát triển du lịch. Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số

562/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 việc phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030”.

Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025 là cần thiết, tạo hành lang pháp lý, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch, phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 của Đảng, Nhà nước và điều kiện thực tiễn của tỉnh góp phần củng cố vững chắc nền tảng tinh thần xã hội; thực hiện “hai nhiệm vụ lớn” vừa bảo tồn bản sắc văn hóa tốt đẹp, vừa phát triển kinh tế, giúp người dân thay đổi tư duy, tích cực làm giàu, tạo sự lan tỏa tích cực trong cộng đồng, xã hội, cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

- Tạo hành lang pháp lý, điều kiện khuyến khích, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình tham gia hoạt động bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Huy động, phát huy hiệu quả mọi nguồn lực, sức mạnh các thành phần kinh tế cho hoạt động bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch.

- Việc xây dựng Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 – 2025 phải đảm bảo đúng quy trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Các nội dung chính sách phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, phù hợp với điều kiện của tỉnh, quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

- Việc xây dựng chính sách phải phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh về văn hóa, du lịch góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, thúc đẩy hoạt động du lịch văn hóa phát triển.

- Huy động tối đa nguồn lực, lồng ghép, thực hiện hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực. Tập trung hỗ trợ về khôi phục, bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống, phát triển đội văn nghệ, hạ tầng khung điểm, các hộ làm homestay, hoạt động trải nghiệm, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện Quyết định số 43/QĐ-HĐND ngày 08/2/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các Nghị quyết trình HĐND tỉnh ban hành trong năm 2021, UBND tỉnh đã giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, xây dựng dự thảo quy định một số chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu báo cáo UBND tỉnh tại phiên họp tháng 8/2021 và dự kiến trình kỳ họp HĐND tỉnh (tháng 12/2021).

Ngày 17/02/2021, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030, để kịp thời cụ thể hóa nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phù hợp với thực tiễn, UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu tích hợp nội dung chính sách liên quan đến bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc vào dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, hoàn thiện dự thảo báo cáo UBND tỉnh tại phiên họp tháng 6/2021.

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Quyết định số 43/QĐ-HĐND ngày 08/02/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ngày ngày 11/3/2021 UBND tỉnh đã ban hành Tờ trình số 569/TTr-UBND về việc chưa trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” tại kỳ họp thứ mười sáu, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV và đề xuất tích hợp các chính sách liên quan đến bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc vào Nghị quyết quy định một số chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh (trình kỳ họp thứ XVII), HĐND tỉnh khóa XIV). Ngày 14/7/2021 Hội đồng nhân dân tỉnh có Công văn số 241/HĐND-VP ngày 14/7/2021 về việc chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp thứ hai, HĐND tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026, theo đó đề nghị UBND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch, giai đoạn 2021 -2025 và nội dung Nghị quyết này có quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển du lịch theo đề xuất của UBND tỉnh.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức Đoàn khảo sát xây dựng chính sách về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc và phát triển du lịch<sup>1</sup> tại các huyện, thành phố (trong đó khảo sát trực tiếp tại địa bàn 02 huyện Phong Thổ và Tam Đường; các huyện, thành phố còn lại khảo sát qua báo cáo). Đồng thời chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc và chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Dự thảo Nghị quyết đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức lấy ý kiến tham gia bằng hình thức gửi văn bản xin ý kiến lần 1 với tên gọi “*Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc và chính sách khuyến khích phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu*”; lần 2 với tên gọi “*Nghị quyết Quy định một số chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu*”. Tham gia ý kiến trực tiếp tại Tọa đàm “*Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc và chính sách khuyến khích phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu*”<sup>2</sup>. Toàn bộ nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải lên mục “VĂN BẢN DỰ THẢO” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu từ ngày 16 tháng 4 năm 2021 đến ngày 16 tháng 5 năm 2021 và trên Trang Thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại địa chỉ <http://svhttdl.laichau.gov.vn> từ ngày 16 tháng 4 năm 2021 đến ngày 16 tháng 5 năm 2021 để lấy ý kiến tham gia của các tổ chức, cá nhân.

Trên cơ sở tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 684/BC-STP ngày 17/6/2021.

Sau khi nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc và khuyến khích hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu và báo cáo UBND tỉnh tại phiên họp ngày 21 tháng 6 năm 2021.

<sup>1</sup> Kế hoạch số 814/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 02/4/2021

<sup>2</sup> Kế hoạch 1059/KH-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh về tổ chức Tọa đàm về một số chính sách khuyến khích phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã báo cáo UBND tỉnh và mời một số sở, ngành có liên quan tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết, sau đó hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh trình đã trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Tờ trình số 228-TTr/BCSD ngày 23/7/2021 về việc cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 – 2025 và được Ban Thường vụ kết luận tại Thông báo số 220-TB/TU ngày 30/7/2021 về kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Tờ trình số 228 – TTr/BCSD ngày 23/7/2021 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh.

Tiếp thu ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 220-TB/TU ngày 30/7/2021, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo báo cáo UBND tỉnh và tiếp tục chỉ đạo một số sở, ngành có liên quan tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết. UBND tỉnh đã chỉ đạo tham mưu thành lập Tổ giúp việc xây dựng dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 – 2025<sup>3</sup>. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các ngành, thực hiện nhiệm vụ của Tổ (theo Quyết định 1124/QĐ-UBND ngày 24/8/2021), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tiếp tục chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, trình UBND tỉnh, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã có Tờ trình số 329-TTr/BCSD ngày 23/9/2021 trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 – 2025 và được Ban Thường vụ kết luận tại Thông báo số 253a-TB/TU ngày 01/11/2021 về kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 – 2025.

Tiếp thu ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 253a-TB/TU ngày 01/11/2021 về kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 – 2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Về bố cục:** Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều.

<sup>3</sup> Quyết định 1124/QĐ-UBND ngày 24/8/2021

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành

**2. Nội dung cơ bản của Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết:** Gồm 03 chương, 14 Điều

**2.1. Chương 1: Những quy định chung** (Gồm 05 Điều từ Điều 1 đến Điều 5), cụ thể:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, gồm: khôi phục lễ hội, nghề thủ công truyền thống; bảo tồn, phát huy các lễ hội truyền thống; tổ chức các lớp truyền dạy văn hóa truyền thống; hỗ trợ đội văn nghệ quần chúng; bảo tồn và phát huy chợ phiên truyền thống; phát triển các điểm du lịch cộng đồng có điều kiện, lợi thế tiêu biểu gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống và hỗ trợ đa dạng hóa sản phẩm du lịch và dịch vụ du lịch.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các dân tộc cư trú thành cộng đồng; doanh nghiệp, Ban quản lý điểm du lịch, bản, nhóm hộ gia đình, hộ gia đình, đội văn nghệ quần chúng, nghệ nhân (người nắm giữ và thực hành di sản), người dân (*sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân*).

2. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ**

1. Ưu tiên hỗ trợ bảo tồn bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, hỗ trợ phát triển hạ tầng du lịch tại các điểm du lịch đã được công nhận, đa dạng hóa sản phẩm du lịch và dịch vụ du lịch tại các điểm du lịch đã được công nhận, có điều kiện, lợi thế tiêu biểu của tỉnh.

2. Phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh và các mục tiêu, nhiệm vụ trong công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch.

3. Phù hợp với định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá do cấp có thẩm quyền ban hành.

4. Các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ phải thực hiện đầy đủ các

cam kết khi đăng ký. Trường hợp không thực hiện đúng cam kết phải bồi hoàn số kinh phí được hỗ trợ.

5. Trong cùng một nội dung hỗ trợ, có nhiều chính sách, quy định khác nhau thì đối tượng chỉ được hưởng một chính sách. Trường hợp một tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư nhiều nội dung khác nhau thì sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ theo từng nội dung nếu đáp ứng được các điều kiện tại Nghị quyết này.

#### **Điều 4. Cơ chế hỗ trợ**

1. Đối với các nội dung hỗ trợ có tính chất hỗ trợ đầu tư xây dựng: Vận dụng cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng có sự tham gia thực hiện của cộng đồng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Đối với các nội dung khác: Thực hiện cơ chế hỗ trợ trực tiếp cho các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

3. Đối với cá nhân và tổ chức (không thuộc cơ quan nhà nước), thực hiện cơ chế hỗ trợ sau đầu tư.

#### **Điều 5. Nguồn kinh phí**

1. Chính sách này sử dụng nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bố trí vốn trong dự toán ngân sách địa phương của tỉnh để thực hiện chính sách.

#### **2.2. Chương 2: Quy định cụ thể (Gồm 07 Điều, từ điề 6 đến Điều 13), cụ thể:**

#### **Điều 6. Khôi phục, duy trì tổ chức lễ hội truyền thống**

1. Hỗ trợ khôi phục 02 lễ hội truyền thống của các dân tộc cư trú thành cộng đồng đã bị mai một, gián đoạn và không còn được duy trì trong cộng đồng.

a) Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 100 triệu đồng/lễ hội; tổng kinh phí hỗ trợ cho cả giai đoạn không quá 200 triệu đồng.

b) Điều kiện hỗ trợ: Có kế hoạch, dự toán kinh phí, nội dung kịch bản phục dựng được được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*Nội dung, địa bàn thực hiện: Lễ hội Áp Hô Chiêng/Gội Đầu cuối năm (bản Vàng Pheo, xã Mường So, huyện Phong Thổ); Lễ hội Tết Ngô, dân tộc Cống (xã Nậm Chà, huyện Nậm Nhùn).*

2. Hỗ trợ duy trì tổ chức lễ hội truyền thống hàng năm sau khôi phục

a) Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 100 triệu đồng/lễ hội/năm, tổng kinh phí hỗ trợ cho cả giai đoạn không quá 600 triệu đồng.

b) Điều kiện hỗ trợ: Là lễ hội tiêu biểu của các dân tộc cư trú thành cộng đồng mới được khôi phục; có kế hoạch, dự toán kinh phí, nội dung kịch bản được được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*Nội dung, địa bàn thực hiện: Lễ hội Áp Hô Chiêng/Gội Đầu cuối năm (bản Vàng Pheo, xã Mường So, huyện Phong Thổ); Lễ hội Tết Ngô, dân tộc Cống (xã Nậm Chà, huyện Nậm Nhùn).*

### **Điều 7. Khôi phục nghề thủ công truyền thống**

1. Hỗ trợ khôi phục quy trình sản xuất nghề: Đan lát dân tộc Mảng; nghề rèn dân tộc Mông, nghề chạm bạc dân tộc Dao.

a) Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 50 triệu đồng/ngành, tổng kinh phí hỗ trợ cho cả giai đoạn không quá 150 triệu đồng.

b) Điều kiện hỗ trợ: Là nghề thủ công truyền thống tiêu biểu của các dân tộc cư trú thành cộng đồng có nguy cơ mai một; có kế hoạch, dự toán kinh phí, nội dung quy trình nghề thủ công truyền thống được được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*Nội dung, địa bàn thực hiện: Nghề rèn dân tộc Mông, bản Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ; nghề chạm khắc bạc dân tộc Dao, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ; nghề đan lát dân tộc Mảng xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn.*

2. Hỗ trợ truyền dạy và sản xuất vật mẫu nghề: Đan lát dân tộc Mảng; nghề rèn dân tộc Mông, nghề chạm bạc dân tộc Dao.

a) Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 150 triệu đồng/ngành, cho các nội dung: Hỗ trợ người truyền dạy, mức hỗ trợ 250.000 đồng/người/buổi, hỗ trợ người học 50.000 đồng/người/buổi và chi phí vật tư, vật liệu; tổng kinh phí hỗ trợ cho cả giai đoạn không quá 450 triệu đồng.

b) Điều kiện hỗ trợ: Là nghề thủ công truyền thống tiêu biểu của các dân tộc cư trú thành cộng đồng; Sản phẩm sản xuất sau truyền dạy đạt tối thiểu là 10 mẫu để trưng bày trong Bảo tàng; có kế hoạch, dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt và vật mẫu được cấp có thẩm quyền nghiệm thu.

*Nội dung, địa bàn thực hiện: Nghề rèn dân tộc Mông, bản Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ; nghề chạm khắc bạc dân tộc Dao, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ; nghề đan lát dân tộc Mảng xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn.*

### **Điều 8. Bảo tồn và phát huy các lễ hội truyền thống**

1. Hỗ trợ tổ chức 35 lễ hội/năm, tổng số trong 04 năm tổ chức 140 lễ hội.

2. Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 100 triệu đồng/lễ hội/năm, tổng kinh phí hỗ trợ cho cả giai đoạn không quá 14.000 triệu đồng.

3. Điều kiện hỗ trợ: Là lễ hội tiêu biểu của các dân tộc cư trú thành cộng đồng, duy trì tổ chức hàng năm hoặc lễ hội khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch. Có kế hoạch, dự toán kinh phí, nội dung kịch bản tổ chức lễ hội được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*Nội dung, địa bàn thực hiện:*

- Thành phố Lai Châu 02 lễ hội gồm: Lễ hội Tú tý dân tộc Giáy, xã San Thàng và lễ hội Gầu tào cha dân tộc Mông, xã Sùng Phài.

- Huyện Tam Đường 05 lễ hội gồm: Lễ Tú Cải, lễ Nhảy lửa dân tộc Dao xã Hồ Thầu; lễ hội Bun Vóc Nặm dân tộc Lào xã Nà Tăm, lễ Cắm Mương, lễ Cắm Nung dân tộc Lự xã Bản Hon.

- Huyện Tân Uyên 01 Lễ hội Xòe Chiêng, dân tộc Thái; lễ cúng bản dân tộc Lào.

- Huyện Than Uyên 04 lễ hội gồm: Lễ hội Xòe Chiêng dân tộc Thái, lễ hội Lùng Tùng dân tộc Thái xã Mường Cang, lễ hội Hạn Khuống dân tộc Thái và lễ hội đua thuyền.

- Huyện Phong Thổ 08 lễ hội gồm: Lễ hội Nàng Han, lễ hội Kin Lầu khẩu mẫu dân tộc Thái xã Mường So, lễ hội Then Kin Pang dân tộc Thái xã Khổng Lào, lễ hội Gầu tào dân tộc Mông xã Đào San; lễ cúng Thần rừng dân tộc Mông xã Tung Qua Lìn, lễ hội Lộc Xuân dân tộc Dao, Si Lở Lầu, và lễ hội đua thuyền toàn huyện.

- Huyện Sìn Hồ 01 lễ hội Gấu Tò dân tộc Mông xã Sà Dề Phìn

- Huyện Nậm Nhùn 04 lễ hội: Lễ hội Mìn Lóng Phạt dân tộc Cống xã Nậm Chà, lễ hội đua thuyền đuôi én toàn huyện, Lễ hội Đền thờ Vua Lê Thái Tổ, Lễ hội Tết Ngô, dân tộc Cống xã Nậm Chà; lễ hội "đón lúa mới" dân tộc Mảng.

- Huyện Mường Tè 10 lễ hội gồm: Lễ cúng bản, lễ hội Tết Ngô dân tộc Cống xã Nậm Khao; lễ cúng bản, Tết cơm mới, Tết mùa mưa dân tộc La Hủ xã Bum Tở; lễ cúng bản, Tết mùa mưa, Tết năm mới dân tộc Hà Nhì xã Ka Lăng, Thu Lũm, Mù Cả; lễ cúng bản, Tết cơm mới dân tộc Si La xã Kan Hồ.

### **Điều 9. Truyền dạy văn hóa truyền thống**

1. Tổ chức 37 lớp truyền dạy văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

a) Lớp dạy kỹ thuật tạo hình trang phục, nghệ thuật trình diễn dân gian truyền thống của 13 dân tộc cư trú thành cộng đồng;

*Nội dung, địa bàn thực hiện: Gồm các dân tộc: Thái, Mông, Dao, Hà Nhì, La Hủ, Cống, Mảng, La Hủ, Si La, Lự, Lào, Kháng, Khơ Mú.*

- b) Lớp dạy chữ viết của một số dân tộc: Thái, Mông, Dao, Hà Nhì;
- c) Lớp dạy ẩm thực các dân tộc: Thái, Giáy;
- d) Lớp dạy nghề thủ công truyền thống của các dân tộc (Lự, Dao, Thái, Mông, Giáy) tại 05 điểm du lịch có điều kiện, lợi thế tiêu biểu của tỉnh.

*Nội dung, địa bàn thực hiện:*

- *Nghề dệt thổ cẩm dân tộc Lự, bản Thắm, xã Bản Hòn*
- *Nghề làm mũ dân tộc Dao, bản Sì Thâu Chải, xã Hồ Thầu, huyện Tam Đường*
- *Chế tác, sử dụng đàn tính và nghề dệt vải dân tộc Thái, bản Vàng Pheo, xã Mường So*
- *Kỹ thuật tạo hoa văn trên vải bằng sáp ong dân tộc Mông, bản Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ*
- *Nghề làm bánh, bản San Thàng, xã San Thàng, Thành phố Lai Châu.*
- *Ẩm thực dân tộc Thái (ẩm thực dân tộc Giáy trùng với nghề làm bánh nên không thực hiện nội dung truyền dạy ẩm thực)*

2. Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 150 triệu đồng/lớp/dân tộc cho các nội dung: Hỗ trợ người truyền dạy, mức hỗ trợ 250.000 đồng/người/buổi, hỗ trợ người học 50.000 đồng/người/buổi và chi phí mở lớp; tổng kinh phí hỗ trợ cho cả giai đoạn không quá 5.550 triệu đồng.

3. Điều kiện hỗ trợ:

- a) Có kế hoạch, dự toán kinh phí, nội dung truyền dạy được cấp có thẩm quyền phê duyệt, học viên là người địa phương.
- b) Thời gian tổ chức lớp tối đa 20 ngày/lớp; quy mô tối thiểu từ 10 học viên/lớp.

### **Điều 10. Bảo tồn và phát huy chợ phiên truyền thống**

- 1. Hỗ trợ để thực hiện bảo tồn, phát huy 02 chợ phiên truyền thống.
- 2. Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 3.000 triệu đồng/chợ, tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 6.000 triệu đồng.
- 3. Điều kiện hỗ trợ: Là các chợ phiên truyền thống gắn với các điểm du lịch cộng đồng có điều kiện, lợi thế tiêu biểu của tỉnh; đang hoạt động, có hồ sơ thiết kế và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*Nội dung, địa bàn thực hiện: Chợ phiên San Thàng, thành phố Lai Châu; chợ phiên Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ (gắn với phát triển du lịch)*

### **Điều 11. Tổ chức các đội văn nghệ quần chúng**

1. Lựa chọn và hỗ trợ ban đầu cho 01 đội văn nghệ cấp xã/huyện; 05 đội văn nghệ thôn, bản tiêu biểu/huyện để mua sắm đạo cụ, nhạc cụ, trang phục tập luyện và xây dựng, phục dựng, dàn dựng các tiết mục biểu diễn.

2. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ một lần tối đa không quá 20 triệu đồng/đội, tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 960 triệu đồng.

3. Điều kiện hỗ trợ: Đội văn nghệ quần chúng đang hoạt động được cấp có thẩm quyền thành lập; có tối thiểu từ 10 thành viên trở lên được địa phương đánh giá hoạt động hiệu quả, tiêu biểu, là điển hình cần phát triển, nhân rộng.

4. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ: Đơn đề nghị hỗ trợ của đội văn nghệ quần chúng (có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã); Quyết định thành lập đội kèm theo danh sách thành viên đội văn nghệ; Quy chế hoạt động của đội văn nghệ; Báo cáo kết quả hoạt động của năm liền kề năm được hỗ trợ có xác nhận của UBND cấp xã, được cấp UBND huyện đánh giá hoạt động hiệu quả, tiêu biểu, là điển hình cần phát triển, nhân rộng.

5. Trình tự thực hiện: Đại diện đội văn nghệ nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND cấp xã, trong thời hạn 05 ngày làm việc UBND cấp xã có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, trình UBND cấp huyện. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện xem xét, thẩm định và phê duyệt chính sách hỗ trợ theo quy định. Trong trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

*Nội dung, địa bàn thực hiện: Do các huyện lựa chọn, đề xuất đảm bảo theo số lượng, điều kiện hỗ trợ.*

**Điều 12. Phát triển các điểm du lịch cộng đồng có điều kiện, lợi thế tiêu biểu gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống**

*Nội dung, địa bàn thực hiện:*

- Bản du lịch cộng đồng Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ
- Bản du lịch cộng đồng Vàng Pheo, xã Mường So, huyện Phong Thổ.
- Bản du lịch cộng đồng San Thàng, xã San Thàng, Thành phố Lai Châu.
- Bản du lịch cộng đồng Bản Thảm, xã Bản Hòn, huyện Tam Đường.
- Bản du lịch cộng đồng Sì Thâu Chải, xã Hồ Thâu, huyện Tam Đường.

1. Hỗ trợ một lần phát triển hạ tầng điểm du lịch cho các nội dung sau:

a) Hỗ trợ một lần xây dựng địa điểm tổ chức các hoạt động trải nghiệm tìm hiểu văn hóa, thể thao đặc sắc dân tộc.

Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 70% tổng dự toán dự toán kinh phí và không quá 1.000 triệu đồng/mô hình/điểm du lịch; tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 5.000 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Có hồ sơ thiết kế và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ: Văn bản đề nghị của tổ chức, cá nhân; bản thuyết minh, bản vẽ thiết kế xây dựng, phương án tổ chức các hoạt động, dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt; biên bản nghiệm thu của cơ quan chuyên môn.

Trình tự thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND cấp xã nơi xây dựng địa điểm tổ chức các hoạt động trải nghiệm tìm hiểu văn hóa, thể thao đặc sắc dân tộc, trong thời hạn 05 ngày làm việc UBND cấp xã có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, trình UBND cấp huyện. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện xem xét, thẩm định và phê duyệt chính sách hỗ trợ theo quy định. Trong trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

#### b) Hỗ trợ cải tạo, sửa chữa nhà ở theo kiến trúc nhà ở truyền thống

Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 70% tổng dự toán kinh phí cải tạo, sửa chữa nhà ở truyền thống được cấp có thẩm quyền phê duyệt và không quá 160 triệu đồng/hộ, 10 hộ/điểm du lịch; tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 8.000 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Là các hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay); có hồ sơ thiết kế và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt; có cam kết kinh doanh dịch vụ homestay tối thiểu 05 năm kể từ thời điểm được hỗ trợ.

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ: Biên bản bình chọn của cộng đồng dân cư tại điểm du lịch; đơn đề nghị hỗ trợ của hộ gia đình kèm theo hồ sơ thiết kế nhà ở truyền thống, dự toán kinh phí thực hiện; bản cam kết thực hiện theo đúng thiết kế của cơ quan chuyên môn hướng dẫn; bản sao giấy công nhận hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay) đủ điều kiện đón khách du lịch; biên bản nghiệm thu của cơ quan chuyên môn.

Trình tự thực hiện: Hộ gia đình nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND cấp xã nơi cư trú, trong thời hạn 05 ngày làm việc UBND cấp xã có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, trình UBND cấp huyện. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện xem xét, thẩm định và phê duyệt chính sách hỗ trợ theo quy định. Trong trường hợp hồ sơ không

đủ điều kiện các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

c) Xây dựng mới nhà vệ sinh cho hộ gia đình kinh doanh dịch vụ lưu trú nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay).

Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 70% tổng dự toán kinh phí xây dựng mới nhà vệ sinh và không quá 50 triệu đồng/hộ, 10 hộ/điểm du lịch; tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 2.500 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Là các hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay); được công nhận đủ điều kiện đón khách du lịch, có hồ sơ thiết kế và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt; có cam kết kinh doanh dịch vụ homestay tối thiểu 05 năm kể từ thời điểm được hỗ trợ.

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ: Biên bản bình chọn của cộng đồng dân cư tại điểm du lịch; đơn đề nghị hỗ trợ của hộ gia đình kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng nhà vệ sinh đáp ứng theo quy định về điều kiện hỗ trợ tại điểm này và dự toán kinh phí thực hiện; Bản sao giấy công nhận hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay) đủ điều kiện đón khách du lịch; biên bản nghiệm thu của cơ quan chuyên môn.

Trình tự thực hiện: Hộ gia đình nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND cấp xã nơi cư trú, trong thời hạn 05 ngày làm việc UBND cấp xã có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, trình UBND cấp huyện. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện xem xét, thẩm định và phê duyệt chính sách hỗ trợ theo quy định. Trong trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

d) Lập bản đồ quy hoạch tổng thể mặt bằng 04 điểm du lịch, tỷ lệ bản đồ 1/2.000 cho các điểm du lịch.

Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 200 triệu đồng/điểm du lịch, tổng kinh phí hỗ trợ cho cả giai đoạn không quá 800 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Có thuyết minh và bản đồ quy hoạch kèm theo được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

e) Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng dọc đường nội bản, đường dạo tại điểm du lịch

Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 70% tổng dự toán và không quá 500 triệu đồng/điểm du lịch; tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 2.500 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Có hồ sơ thiết kế và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt; có phương án quản lý, sử dụng sau đầu tư.

g) Xây dựng mới và cải tạo, sửa chữa, nâng cấp bãi đỗ xe

Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 70% tổng dự toán, không quá 300 triệu đồng/bãi đỗ xe/điểm du lịch đối với xây dựng mới và không quá 150 triệu đồng đối với cải tạo, sửa chữa, nâng cấp/bãi đỗ xe/điểm du lịch; tổng kinh phí hỗ trợ cho cả giai đoạn không quá 1.050 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Có hồ sơ thiết kế và dự toán kinh phí xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp bãi đỗ xe được cấp có thẩm quyền phê duyệt; diện tích xây dựng mới tối thiểu từ 300m<sup>2</sup> trở lên và có phương án quản lý, sử dụng sau đầu tư.

h) Cải tạo, nâng cấp đường nội bản, đường dạo tại điểm du lịch

Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 70% tổng dự toán kinh phí cải tạo, nâng cấp đường nội bản, đường dạo và tối đa không quá 500 triệu đồng/km, 2.500 triệu đồng/điểm du lịch; tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 12.500 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Có hồ sơ thiết kế và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

i) Xây dựng mới nhà vệ sinh công cộng

Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 70% tổng dự toán và không quá 300 triệu đồng/nhà vệ sinh/điểm du lịch; tổng kinh phí hỗ trợ cho cả giai đoạn không quá 1.500 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Có hồ sơ thiết kế và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đạt tiêu chuẩn nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch theo Quyết định số 225/QĐ-TCDL ngày 08/5/2012 của Tổng cục Du lịch quy định về tiêu chuẩn nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch và có phương án quản lý, sử dụng sau đầu tư.

2. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực du lịch

a) Hỗ trợ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cộng đồng

Mức hỗ trợ: 200.000/người/ngày bao gồm chi phí ăn, ở, đi lại, tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 150 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Là người dân tham gia hoạt động du lịch tại các điểm du lịch; có kế hoạch và dự toán kinh phí mở lớp được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tối thiểu 30 người/lớp, thời gian tối đa 05 ngày/lớp.

b) Hỗ trợ học nghề du lịch

Mức hỗ trợ: 10 triệu đồng/người/khóa học, tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 1.000 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Là người dân có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Lai Châu, có đăng ký theo nhu cầu đào tạo của các điểm du lịch và được UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch đào tạo.

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ: Đơn đề nghị hỗ trợ của cá nhân; bản cam kết phục vụ hoạt động du lịch tại địa phương cử đi học; chứng chỉ nghề của cơ sở đào tạo cấp theo quy định.

Trình tự thực hiện: Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND cấp xã, trong thời hạn 05 ngày làm việc UBND cấp xã có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ trình UBND cấp huyện. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện xem xét, thẩm định và phê duyệt chính sách hỗ trợ theo quy định. Trong trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

### **Điều 13. Đa dạng hóa sản phẩm du lịch và dịch vụ du lịch**

1. Xây dựng 01 điểm ngắm cảnh ruộng bậc thang và nâng cấp đường vào ngắm cảnh ruộng bậc thang Tả Lèng

Mức hỗ trợ: Đối với điểm ngắm cảnh ruộng bậc thang tối đa không quá 70% tổng dự toán và không quá 900 triệu đồng/điểm; đối với nâng cấp đường vào ngắm cảnh ruộng bậc thang tối đa không quá 70% tổng dự toán và không quá 500 triệu đồng/km; tổng kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn không quá 1.400 triệu đồng.

Điều kiện hỗ trợ: Là điểm phụ cận gắn với điểm du lịch có lợi thế tiêu biểu của tỉnh; có hồ sơ thiết kế và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt và có phương án quản lý, sử dụng sau đầu tư.

2. Xây dựng 01 điểm bay dù lượn gắn với phát triển du lịch

a) Mức hỗ trợ: Tối đa không quá 70% tổng dự toán và không quá 2.000 triệu đồng/điểm.

b) Điều kiện hỗ trợ: Có hồ sơ thiết kế, dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có phương án quản lý, sử dụng sau đầu tư.

*Nội dung, địa bàn thực hiện: Điểm bay tại bản Sì Thâu Chải, xã Hồ Thầu, huyện Tam Đường*

3. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tổ chức khai thác tuyến vận tải hành khách xe buýt từ thành phố Lai Châu đi Thị xã Sa Pa và ngược lại.

a) Hình thức hỗ trợ: Theo chuyến.

b) Mức hỗ trợ: Không vượt quá đơn giá theo định mức kinh tế - kỹ thuật đối với xe buýt được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

c) Thời gian thực hiện: Không quá 03 năm

d) Điều kiện hỗ trợ: Là các doanh nghiệp vận tải được cơ quan có thẩm quyền công nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ xe Buýt và được cấp giấy phép theo quy định. Các ngày từ thứ Hai đến thứ Năm hàng tuần đảm bảo 02 chuyến/ngày, các ngày thứ Sáu, thứ Bảy và Chủ nhật hàng tuần đảm bảo 04 chuyến/ngày. Trong thời gian hỗ trợ doanh nghiệp vận tải không được thu vé của hành khách, trường hợp vi phạm thì dừng hỗ trợ và phải hoàn trả kinh phí đã nhận hỗ trợ. Kết thúc thời gian hỗ trợ doanh nghiệp vận tải cam kết tiếp tục thực hiện 02 năm tiếp theo kể từ năm kết thúc hỗ trợ và được thu cước theo các quy định hiện hành về giá cước vận tải.

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ: Đơn đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp, hợp tác xã; giấy phép kinh doanh dịch vụ xe Buýt; cam kết tiếp tục thực hiện 02 năm tiếp theo kể từ năm kết thúc hỗ trợ của doanh nghiệp, hợp tác xã; phương án vận chuyển khách, báo cáo sản lượng hoàn thành, biên bản nghiệm thu sản lượng hoàn thành.

Trình tự thực hiện: Doanh nghiệp, hợp tác xã nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong thời hạn 05 ngày làm việc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính thẩm định hồ sơ trình UBND cấp tỉnh. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp tỉnh xem xét, thẩm định và phê duyệt chính sách hỗ trợ theo quy định. Trong trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

***(Nội dung, định mức, cơ sở xây dựng định mức, địa bàn thực hiện xem chi tiết tại phụ biểu kèm theo)***

### **2.3. Chương 3: Tổ chức thực hiện (Gồm 01 Điều 14 ), cụ thể:**

#### **Điều 14. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh**

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025./.

#### ***Xin gửi kèm theo Tờ trình này:***

(1). Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025.

(2). Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến vào dự thảo Nghị quyết (lần 1, lần 2)

(3). Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp

(4). Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp

(5). Biểu khái toán kinh phí, nội dung, định mức, cơ sở xây dựng định mức, địa bàn thực hiện thực hiện Nghị quyết.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- Lưu: VT, VX3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**